

Bản án số: 356/2025/HS-ST

Ngày: 15-7-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Hương Giang

*Thẩm phán:* Ông Trần Minh Châu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Thiệu Đình Thu

Bà Nguyễn Lý Ngọc Thu

Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

*Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Hồ Ngọc Trường

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 373/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3298/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

**1) Cao Thúy H;** Sinh ngày 08/11/2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: X Phạm Thế Hiển, Phường 7, Quận 8 (nay là phường Bình Đông), Thành phố Hồ Chí Minh; Ở: X Dương Quang Đông, Phường 5, Quận 8, (nay là phường Bình Đông), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Thanh H1 và bà Đặng Thị Kim L; Bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày 29/3/2024- Có mặt.

**2) Trương Ngọc Thanh T;** Sinh ngày 10/6/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: X Ba Đình, Phường 10, Quận 8 (nay là phường Chánh Hưng), Thành phố Hồ Chí Minh; Ở: X Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8 (nay là phường Chánh Hưng), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt

Nam; Con ông Trần Văn S(đã chết) và bà Trương Thụy Thanh T2; Bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn Q, chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày 26/3/2024- Có mặt.

**3) Trương Thiện Thanh T1;** Sinh ngày 08/3/2006 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: X Ba Đình, Phường 10, Quận 8 (nay là phường Chánh Hưng), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn S(đã chết) và bà Trương Thụy Thanh T2; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày 26/3/2024- Có mặt.

**4) Nguyễn Văn Q;** Sinh ngày 31/10/2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Y Phạm Thế Hiển, Phường 5, Quận 8 (nay là phường Bình Đông), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T3 và bà Nguyễn Thị Ngọc L1; Bị cáo có vợ tên Trương Ngọc Thanh T, chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày 05/8/2024- Có mặt.

**5) Nguyễn Thanh V;** Sinh ngày 01/01/1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: X Dã Tượng, Phường 10, Quận 8 (nay là phường Chánh Hưng), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Lê Thị H2; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày 26/3/2024- Có mặt.

*Người bào chữa:*

Bà Lê Thị Minh N là luật sư của Công ty Luật TNHH Nguyệt Lê thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh cho bị cáo Cao Thúy H – Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1964; Trú tại: 07 Dã Tượng, Phường 10, Quận 8 (nay là phường Chánh Hưng), Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

*Người làm chứng:*

1) Bà Đàm Kim N2, sinh năm 2004; Trú tại: 304/171B Nguyễn Duy, Phường 9, Quận 8 (nay là phường Chánh Hưng), Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

2) Ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1956; Trú tại: 137/9 Phạm Thế Hiển, Phường 2, Quận 8 (nay là phường Chánh Hưng), Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 26/3/2024 tại trước số X Nguyễn Thị Tần, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an phát hiện Trương Thiện Thanh T1 đang điều khiển xe mô tô biển số 59M2-28623 chở Trương Ngọc Thanh T bán ma túy cho Nguyễn Thanh V. Qua kiểm tra thu giữ trong túi quần bên trái phía trước V đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy có khối lượng 0,1265g Methamphetamine; thu giữ trong túi áo khoác bên trái T đang mặc 01 bóp da màu đen bên trong có 33 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy có khối lượng 10,6036g Methamphetamine. Ngoài ra, thu giữ của T 2.400.000 đồng và các vật chứng liên quan nên Công an lập biên bản phạm tội quả tang đối với V, Thu, T1.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận cần tiền tiêu xài nên phụ giúp Cao Thúy Vi mua bán ma túy từ ngày 25/01/2024 đến nay, hằng ngày T đi xe ôm đến địa điểm X Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh gặp M (không rõ lai lịch) nhận khoảng 60 gói ma túy và 01 xe gắn máy đi bán ma túy theo sự hướng dẫn của M. Mỗi gói ma túy có giá từ 150.000 đồng - 450.000 đồng. Sau đó, đến chiều T trả xe máy; đưa tiền bán ma túy và số ma túy còn lại cho M. Ngày hôm sau, T đến lấy tiền công và đi giao ma túy như các lần trước. Trong khoảng thời gian từ ngày 25/02/2024, T rủ em ruột tên Trương Thiện Thanh T1 cùng T phụ giúp giao ma túy cho V1, V1 trả công bán ma túy 20.000 đồng/gói, T và T1 mỗi người hưởng 10.000 đồng. Hằng ngày theo chỉ đạo của V1, T và T1 đến đầu hẻm tại C3 Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh gặp Minh (không rõ lai lịch) nhận ma túy khoảng 60 gói và cất giữ trong túi áo khoác rồi T1 chở T đi giao cho khách và nhận tiền. Ngày 26/3/2024 bị Công an phát hiện bắt giữ như trên.

Ngày 27/3/2024, CQĐT Công an Quận 8 mời Cao Thúy H về làm việc. Tại đây, H khai nhận cùng với chị ruột tên Cao Thúy V1 mua bán trái phép chất ma túy. Nhiệm vụ của H cất giữ ma túy để đưa cho người khác đi giao và nhận tiền. H phụ giúp cho V1 từ tháng 10/2023, mỗi tuần V1 cho từ 200.000 đồng – 1.000.000 đồng tùy vào khối lượng ma túy bán được nhiều hay ít. Công an tiến hành khám xét chỗ ở của H tại quán cà phê Benu số 66 Hoàng Kim Giao, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ: 455,8962g Methamphetamine; 44,1252g Ketamine; 56,3585g MDMA. Đồng thời, tại thời điểm khám xét có mặt Nguyễn Văn Q, Ngô Nhật T4 nên đã mời về trụ sở làm việc.

Q khai nhận cùng với M, V, H, T (vợ Q) và Chiến tham gia hoạt động mua bán ma túy. Mỗi ngày, Q đến chỗ ở của V1 tại X Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh làm việc từ 19 giờ đến 21 giờ, với nhiệm vụ nhận các cuộc gọi của người nghiện đặt mua ma túy sau đó ghi âm lại tin nhắn chuyển cho C (không rõ lai lịch), đồng thời báo lại cho M để M phân công người đi giao ma túy cho khách. Tiền công V1 trả mỗi ngày 300.000 đồng – 400.000 đồng. Q chịu sự chỉ đạo trực tiếp từ M và V1, hoạt động độc lập không liên quan đến H và T.

Nguyễn Thanh V là người nghiện ma túy, mỗi lần có nhu cầu sử dụng V liên lạc với Minh (không rõ lai lịch) có số điện thoại 0932678674 để mua 01 gói ma túy với giá 150.000 đồng. Ngày 26/3/2024, V liên lạc Minh mua ma túy, khi đến điểm hẹn V thấy T1 chở T đang bán ma túy cho khách, sau khi người đó rời đi, V đến mua 01 gói ma túy từ T và trả 150.000 đồng. Lúc này, Công an phát hiện và bắt giữ V, T1, T như nêu trên.

Đối với Ngô Nhật T4, được Cao Thúy H thuê để phục vụ bán nước tại quán cà phê Benu số 66 Hoàng Kim Giao, Phường 5, Quận 8. T4 không biết và không tham gia mua bán ma túy với Cao Thúy H. Vì vậy, Cơ quan điều tra ghi lời khai với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Toàn bộ số ma túy bị thu giữ được đưa đi giám định thể hiện tại Kết luận giám định số 4065/KL-KTHS ngày 04/4/2024; số 4120/KL-KTHS ngày 05/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 01/4/2024, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Cao Thúy H, Trương Nguyễn Thanh T, Trương Thiện Thanh T1, Nguyễn Thanh V và ngày 01/8/2024 khởi tố đối với Cao Thúy V1, Nguyễn Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do xác định Cao Thúy V1 đã bỏ trốn nên đã tách vụ án hình sự, tạm đình chỉ vụ án, tạm đình chỉ bị can và truy nã đối với Cao Thúy V1.

Tại bản Cáo trạng số: 309/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 09/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Cao Thúy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các bị cáo Trương Ngọc Thanh T, Trương Thiện Thanh T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Nguyễn Thanh V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Cao Thúy H, Trương Ngọc Thanh T, Trương Thiện Thanh T1, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Thanh V khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của Hành vi, hậu quả của tội phạm mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên nội dung truy tố các bị cáo Cao Thúy H, Trương Ngọc Thanh T, Trương Thiện Thanh T1, Nguyễn Văn Q về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; truy tố bị cáo Nguyễn Thanh V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo đó bị cáo H phải chịu trách nhiệm về khối lượng ma túy bắt quả tang của Thu, T1 là 10,7301gam Methamphetamine và khối lượng ma túy khám xét thu giữ tại cà phê Benu số 66 Hoàng Kim Giao, Phường 9, Quận 8 là 466,6263gam, loại Methamphetamine; 56,3585gam, loại MDMA và 44,1252gam loại Ketamine. Bị cáo T, T1 phải chịu trách nhiệm về khối lượng ma túy bắt quả tang là 10,7301gam Methamphetamine và tình tiết định khung “phạm tội từ 02 lần trở lên”; bị cáo Q phải chịu trách nhiệm về Hành vi giúp sức cho Vi mua bán trái phép ma túy thuộc trường hợp “phạm tội từ 02 lần trở lên” và bị cáo Nguyễn Thanh V chịu trách nhiệm về Hành vi tàng trữ khối lượng ma túy là 0,1265gam Methamphetamine. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Cao Thúy H 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng, sung Ngân sách Nhà nước.

Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Trương Ngọc Thanh T từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng, sung Ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Trương Thiện Thanh T1 từ 07 đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng, sung Ngân sách Nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 07 đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng, sung Ngân sách Nhà nước.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án theo quy định pháp luật.

Luật sư Lê Thị Minh Nguyệt bào chữa cho bị cáo Cao Thúy H trình bày: Luật sư thống nhất về tội danh và điều luật đã truy tố đối với bị cáo H chỉ đề nghị xem xét về tính chất, vai trò đồng phạm giúp sức của bị cáo trong vụ án. Bản thân sinh trưởng trong gia đình không trọn vẹn, cha mẹ ly hôn sớm, bị cáo trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ, phạm tội do thiếu hiểu biết. Từ đó, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Cao Thúy H đồng ý quan điểm bào chữa của luật sư và không bào chữa bổ sung.

Các bị cáo Trương Ngọc Thanh T, Trương Thiện Thanh T1, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Thanh V không tự bào chữa mà chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hình vi, quyết định tố tụng của của cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo, đương sự, người làm chứng đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung, Hội đồng xét xử đánh giá như sau:

Qua thẩm tra xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo Cao Thúy H, Trương Ngọc Thanh T, Trương Thiện Thanh T1, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Thanh V đã thừa nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa được xác định phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật; phù hợp với nội dung của Kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

[2.1] Bị cáo Cao Thúy H tham gia hoạt động mua bán trái phép chất ma túy cùng Cao Thúy Vi (chị ruột của H) từ khoảng tháng 10/2023. Giúp sức cho hoạt động mua bán ma túy của Vi còn có các bị cáo Trương Ngọc Thanh T, Trương Thiện Thanh T1 và Nguyễn Văn Q. Theo đó, vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 26/3/2024, khi T1 và T đang giao ma túy cho Nguyễn Thanh V tại trước nhà số 114 Nguyễn Thị Tần, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ trên người T khối lượng ma túy 10,6036gam, loại Methamphetamine và 0,1265g Methamphetamine đã bán cho V. Đồng thời, tiến hành khám xét nơi ở của H tại số 66 Hoàng Kim Giao, Phường 5, Quận 8 thu giữ khối lượng ma túy 455,8962gam, loại Methamphetamine; 56,3585gam, loại MDMA và 44,1252gam loại Ketamine.

[2.2] Với diễn biến Hành vi khách quan nêu trên đã đủ cơ sở kết tội các bị cáo Cao Thúy H, Trương Ngọc Thanh T, Trương Thiện Thanh T1 và Nguyễn Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đủ cơ sở kết tội bị cáo Nguyễn Thanh V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Cao Thúy H là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội; hành vi phạm tội của các bị cáo Trương Ngọc Thanh T, Trương Thiện Thanh T1, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Thanh V là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự, trị an và an ninh xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về đấu tranh phòng ngừa và loại bỏ ma túy ra khỏi cuộc sống xã hội. Các bị cáo biết rõ ma túy là loại biệt dược độc hại, đã, đang và sẽ hủy hoại cả về thể chất lẫn tinh thần của những người nghiện hút, do đó Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi Hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán và vận chuyển trái phép chất ma túy và quy định trừng phạt nghiêm khắc với những ai cố tình vi phạm. Các bị cáo là người trên 18 tuổi và không thuộc trường hợp không có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng vì tư lợi và mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy của bản thân nên cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, cần

áp dụng các quy định tương ứng của Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo mức án tương xứng. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xem xét đến tính chất, vai trò đồng phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt và nhân thân của từng bị cáo.

[4] Về tính chất, vai trò đồng phạm của tội “Mua bán trái phép chất ma túy”: Hội đồng xét xử xét thấy đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, các bị cáo Cao Thúy H, Trương Ngọc Thanh T, Trương Thiện Thanh T1, Nguyễn Văn Q đều là người thực hành, giúp sức cho Cao Thúy Vi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[4.1] Theo đó, Cao Thúy Vi là người bỏ tiền ra mua ma túy và phân chia thành từng gói nhỏ để tại nhà không số (kể nhà C2/16MA2), ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh và X Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, để Cao Thúy H cất giữ, quản lý rồi đưa cho các đối tượng M, C1 đi giao cho khách mua và nhận tiền theo chỉ đạo của Vi. Khi bán hết ma túy thì H chủ động báo cho Vi biết để mua thêm ma túy bán tiếp. Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện khai nhận khối lượng ma túy 10,7301gam Methamphetamine mà cơ quan điều tra thu giữ của T vào ngày 26/3/2024 có nguồn gốc từ số ma túy cất giấu tại quán cà phê Benu số 66 Hoàng Kim Giao, Phường 9, Quận 8 do bị cáo quản lý, được C1 lấy giao cho T theo chỉ đạo của Vi. Do đó, bị cáo H phải chịu trách nhiệm đồng phạm giúp sức cho Cao Thúy Vi mua bán toàn bộ khối lượng ma túy bị khám xét, thu giữ trong vụ án là: 466,6263gam, loại Methamphetamine; 56,3585gam, loại MDMA và 44,1252gam loại Ketamine. Căn cứ hướng dẫn tại khoản 4, khoản 5 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự, xét cần áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự để xử phạt đối với bị cáo H.

[4.2] Các bị cáo Trương Ngọc Thanh T, Trương Thiện Thanh T1 giữ vai trò là người thực hành, phụ giúp Vi và H mua bán trái phép chất ma túy từ ngày 25/01/2024 đến thời điểm xảy ra vụ án. T giữ vai trò là người tiếp nhận ma túy, phương thức, thời gian, địa điểm giao hàng theo chỉ đạo của Vi thông qua Minh, còn T1 giữ vai trò phụ giúp T cùng đi giao ma túy cho khách để hưởng công 10.000 đồng/gói. Ngày 26/3/2024, các bị cáo T, T1 đã giao 01 gói ma túy đá cho người đàn ông không rõ lai lịch tại trước số X Nguyễn Thị Tần, Phường 2, Quận 8, với giá 450.000 đồng. Khi thu, T1 đang bán 01 gói ma túy cho Nguyễn Thanh V thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ 10,7301gam Methamphetamine. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” và “Phạm tội từ 02 lần trở lên” nên cần áp dụng quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của

Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt đối với các bị cáo T và T1.

[4.3] Đối với bị cáo Nguyễn Văn Q giữ vai trò là người giúp sức cho V1 mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 02/2024. Hằng ngày, Q đến nH Vi thuê tại X Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8 để nghe, nhận các cuộc gọi điện thoại đặt mua ma túy từ người nghiện rồi báo lại số tiền khách đặt mua ma túy cho đối tượng tên C (không rõ lai lịch, là người của V) để C đi giao ma túy cho khách, mỗi ngày Q nhận từ 15 đến 25 cuộc điện thoại đặt mua ma túy. Tính đến thời điểm xảy ra vụ án, Q đã làm cho V1 được khoảng 40 ngày nên bị cáo thuộc trường hợp “phạm tội từ 02 lần trở lên” nên cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt đối với bị cáo Q.

[4.4] Đối với bị cáo Nguyễn Thanh V có hành vi mua 0,1265gam Methamphetamine từ các bị cáo T, T1 để cất giữ, sử dụng cho bản thân nên bị cáo V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 0,1gam đến 05gam” nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt đối với bị cáo V.

[5] Về tình tiết tăng nặng:

[5.1] Bị cáo Cao Thúy H cùng với Cao Thúy V1 thực hiện hành vi mua bán ma túy nhiều lần cho nhiều người nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5.2] Đối với các bị cáo Trương Ngọc Thanh T, Trương Thiện Thanh T1, Nguyễn Văn Q có hành vi giúp sức cho V1, H mua bán ma túy nhiều lần nhưng tình tiết này đã là tình tiết định khung nên không được coi là tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo có thái độ Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Nguyễn Thanh V đã hoàn Thành nghĩa vụ quân sự theo Quyết định số 29/QĐ ngày 12/3/2024 của Trung đoàn BB4, Sư đoàn BB5 nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo đều chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu nên được xem là người có nhân thân tốt khi quyết định hình phạt theo Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của Hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[8.1] Đối với bị cáo Cao Thúy H: Căn cứ khoản 18, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự (Luật số 86/2025/QH15) đối với “Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy” thì trường hợp “Methamphetamine, Ketamine, MDMA có khối lượng từ 100gam đến dưới 3kilôgam” và “có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng tương đương với khối lượng ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này” có khung hình phạt từ 20 năm đến tù chung thân. Đây là các quy định mới có lợi cho người phạm tội được áp dụng từ ngày 01/7/2025 theo điểm b khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15. Xét, trong vụ án này, bị cáo Cao Thúy H giúp sức cho Cao Thúy V1 mua bán tổng cộng 567,11 gam ma túy ở thể rắn (loại MA, MDMA, Ketamine), bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52, 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[8.2] Đối với các bị cáo Trương Ngọc Thanh T, Trương Thiện Thanh T1, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Thanh V, xét cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[9] Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Cao Thúy H, Trương Ngọc Thanh T, Trương Thiện Thanh T1 và Nguyễn Văn Q theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[10] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án:

[10.1] Quá trình điều tra xác định quá trình giúp sức cho Cao Thúy V1 mua bán trái phép chất ma túy, Cao Thúy H được V1 trả công từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng, hưởng lợi bất chính tổng số tiền 10.000.000 đồng; các bị cáo Trương Thiện Thanh T1, Trương Ngọc Thanh T được V1 trả công 20.000đồng/gói ma túy, hưởng lợi bất chính mỗi bị cáo số tiền 10.500.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn Q được V1 trả công trung bình mỗi ngày 350.000 đồng, hưởng lợi bất chính số tiền 14.000.000 đồng nên cần áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 buộc các bị cáo nộp lại số tiền hưởng lợi bất chính nêu trên để sung Ngân sách nhà nước.

[10.2] Đối với 03 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 4120(1257)/24; 1243/24-Q8 KL: 4065 gói 1; 1243/24-Q8 KL: 4065 gói 2 có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Quốc và Cán bộ điều tra Nguyễn Huy Long, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định, xét cần tịch thu, tiêu hủy.

[10.3] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone và 01 xe gắn máy biển số 59M2-286.23 thu giữ của Cao Thúy H; 02 điện thoại di động hiệu Iphone thu giữ của Trương Ngọc Thanh T và Trương Thiện Thanh T1; 01 điện thoại di động hiệu Iphone thu giữ của Nguyễn Văn Q; 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu giữ của Nguyễn Thanh V; Số tiền 2.400.000 đồng là phương tiện, công cụ và tiền liên quan đến tội phạm, xét cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[10.3] Đối với 01 xe gắn máy biển số 72X1-4743. Qua xác minh xe do chị Ngô Thị Xuân Minh P đứng tên chủ sở hữu. Năm 2012, chị Phương bán xe cho bà Nguyễn Thị N1. Ngày 26/3/2024, bà N1 cho Nguyễn Thanh V (hàng xóm gần nhà) mượn sử dụng và không biết V sử dụng xe trên đi mua ma túy. Xét xe trên là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Ngân và bà Ngân không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng xe trên làm phương tiện đi mua ma túy nên áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, trả lại xe trên cho bà N1.

[11] Các vấn đề khác:

[11.1] Đối với bị can Cao Thúy V1, Cơ quan điều tra Quyết định tách vụ án hình sự số 13164/QĐ-CSMT-Đ2 ngày 20/8/2024; Quyết định tạm đình chỉ vụ án số 13165/QĐ-CSMT-Đ2 ngày 20/8/2024; Quyết định tạm đình chỉ bị can số 13166/QĐ-CSMT-Đ2 ngày 20/8/2024; Quyết định truy nã số 13160/QĐ-CSMT-Đ2 ngày 20/8/2024, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[11.2] Đối với Tất Thành C1, theo lời khai của Cao Thúy H, C1 vai trò phụ giúp Vnghe điện thoại và thông báo cho Minh phân công người đi giao ma túy. Đồng thời, ngày 26/3/2024, C1 được H yêu cầu lấy ma túy về cất giấu tại khu vực gần bể cá tại quán cà phê số 66 Hoàng Kim Giao, Phường 5, Quận 8, số ma túy này bị Công an thu giữ. Tuy nhiên, tại thời điểm xảy ra sự việc, Chiến chưa đủ 16 tuổi (sinh ngày 23/4/2008) và không có mặt tại địa phương, ngoài lời khai của H không còn chứng cứ nào khác thể hiện Chiến có liên quan đến Hành vi mua bán ma túy của Cao Thúy H nên ngày 19/6/2024, Cơ quan điều tra có Quyết định truy tìm người số 2756/QĐ-HS ngày 19/6/2024, đối với Chiến để tiếp tục truy xét, làm rõ và xử lý sau.

[11.3] Đối với các đối tượng tên M, C là người phụ giúp V1 mua bán ma túy, do các bị can khai không rõ thông tin lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ, để xử lý.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[13] Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn luật định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Căn cứ** điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 18 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự (Luật số 86/2025/QH15);

Xử phạt bị cáo Cao Thúy H 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2024.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng, sung Ngân sách Nhà nước.

**Căn cứ** điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trương Ngọc Thanh T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2024.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng, sung Ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Trương Thiện Thanh T1 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2024.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng, sung Ngân sách Nhà nước.

**Căn cứ** điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2024.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng, sung Ngân sách Nhà nước.

**Căn cứ** điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2024.

**Căn cứ** Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Buộc bị cáo Cao Thúy H nộp lại số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng sung ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Trương Ngọc Thanh T nộp lại số tiền 10.500.000 (mười triệu năm trăm ngàn) đồng sung ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Trương Thiện Thanh T1 nộp lại số tiền 10.500.000 (mười triệu năm trăm ngàn) đồng sung ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q nộp lại số tiền 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng sung ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 4120(1257)/24, bên ngoài có chữ ký của Thiếu tá Trần Đình Hải, cán bộ Võ Thanh Long (cán bộ Quận 8), bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định;

+ 02 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1243/24-Q8 KL: 4065 gói 1, gói 2 có chữ ký của thiếu tá Phan Tấn Quốc, cán bộ Nguyễn Huy Long (cán bộ quận 8), bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, imel: 352051370461136 (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu tím, Imel khay sim không có, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong);

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone Imel: 350089115207168 (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu trắng, Imei khay sim không có, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong);

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone Imel: 353900103108969 (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, Imei khay sim: 353900103108969, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong);

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Imel: 353465100405461 (Model SM-A75F, bể lưng, không kiểm tra được Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong);

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone Imel: 357177507250301 (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu xám, Imel khay sim:

357177507250301, không kiểm tra được đời máy, imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong);

+ 01 xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, dung tích xilanh 108, BS: 59M2-286.23, SK: RLHJF5823JY007789, SM: JF86E-0018232 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được).

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngân: 01 xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu không xác định, BS: 72X1-4743, SK: RMEWCHLME7A094434, SM: VME152FMH-C094434 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được).

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2025/484 ngày 10/7/2025 của Cục thi Hình án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và giấy nộp tiền vào tài khoản của Cơ quan Điều tra tại Kho bạc Nhà nước Khu vực II lập ngày 14/7/2025).

**Căn cứ** Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm.

Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND TC; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- THA DS TP. HCM; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Cơ quan điều tra; (1)
- Trại tạm giam; (5)
- Bị cáo; (5)
- Người tham gia tố tụng khác; (2)
- THA HS; (1)
- Phòng PV06 - CA TP. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (5)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (28) (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Hương Giang**

